

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HƯNG PHÚ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HƯNG PHÚ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2400988839

3. Ngày thành lập: 10/04/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 91, Thôn Song Khê 2, Xã Song Khê, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0918680618

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
6.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
7.	Bán buôn thực phẩm	4632
8.	Bán buôn đồ uống	4633
9.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
10.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán vải, sợi, len, bông, hàng may mặc, giày dép	4641
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng; Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; Bán buôn các loại máy công cụ, dụng cụ cho mọi loại vật liệu; Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; Bán buôn dụng cụ, thiết bị, vật tư Điện; Điện lạnh phục vụ cho công nghiệp và dân dụng.....	4659

15.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
16.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
17.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
18.	Dịch vụ đóng gói	8292
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
20.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
21.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
22.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn thiết kế hệ thống điện, Điện lạnh, Điện công nghiệp, Tư vấn thiết kế hệ thống mạng, camera....	7110
23.	Cho thuê xe có động cơ	7710
24.	Bán buôn tổng hợp	4690
25.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
26.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
27.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
28.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
29.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
30.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
31.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
32.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
33.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
34.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
35.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
36.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
37.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
38.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
39.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
40.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
41.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
42.	Bốc xếp hàng hóa	5224
43.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
44.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

45.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
46.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
47.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
48.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
49.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
50.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
51.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
52.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
53.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
54.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
55.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
56.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
57.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
58.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
59.	Tái chế phế liệu	3830
60.	Xây dựng nhà để ở	4101
61.	Xây dựng nhà không để ở	4102
62.	Xây dựng công trình điện	4221
63.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
64.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
65.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
66.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
67.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
68.	Phá dỡ	4311
69.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
70.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Thi công lắp đặt hệ thống điện, báo cháy, báo trộm, camera quan sát.	4321(Chính)
71.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
72.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
73.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
74.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
75.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

